

Bản án số: 06/2021/HS-ST

Ngày: 26 - 3 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TRÀ MY, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Chi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Thăng và ông Phạm Thành Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Thuận, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Hoài My - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 3 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Q xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2021 đối với:

Bị cáo **Đình H** (tên gọi khác: **Chắt**), sinh ngày 16/02/1991 tại huyện B, tỉnh Q, Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn 02, xã Trà Đ, huyện B, tỉnh Q; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Cadong; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đình Văn Trường, sinh năm: 1964 và bà Lương Thị Phụng, sinh năm: 1969; Có vợ là Lê Thị Đông, sinh năm 2001 và có 02 con.

Tiền án: Ngày 16/11/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam xử phạt 18 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” tại bản án số: 08/2016/HSST.

Tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 19/9/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam xử phạt 18 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” tại bản án số: 17/2012/HSST.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/01/2021. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Linh D – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Nam. *Có mặt.*

- Bị hại: Bà Trần Thị B, sinh năm 1957. *Có mặt.*

Địa chỉ: thôn 02, xã Trà Đ, huyện B, tỉnh Q.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Hoàng Viết S, sinh năm 1977. *Vắng mặt.*

Địa chỉ: thôn 02, xã T, huyện B, tỉnh Q.

+ Ông Lê Văn V, sinh năm 2009. *Có mặt.*

Địa chỉ: thôn 01, xã Trà B, huyện B tỉnh Q.

+ Người đại diện hợp pháp của ông Lê Văn V: Bà Hồ Thị Nh, sinh năm 1974, là mẹ ruột. Địa chỉ: thôn 01, xã Trà B, huyện B, tỉnh Q.

+ Bà Hồ Thị Nh, sinh năm 1974. *Có mặt.*

Địa chỉ: thôn 01, xã Trà B, huyện B, tỉnh Q.

+ Bà Lê Thị Đ, sinh năm 2001. *Có mặt.*

Địa chỉ: thôn 01, xã Trà B, huyện B, tỉnh Q.

+ Bà Hồ Thị X, sinh năm 1985. *Vắng mặt.*

Địa chỉ: thôn 01, xã Trà B, huyện B, tỉnh Q.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng chiều tối ngày 30 tháng 11 năm 2020, sau khi phát hiện nhà bà Trần Thị B không có ai ở nhà nên bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, bị cáo chuẩn bị 01 cái bao màu vàng loại 50 kg và điều khiển xe máy đi sang nhà bà B. Khi đến nhà bà Bông, bị cáo đi vòng ra phía sau nhà, đến chuồng nuôi gà và bắt tổng cộng 15 con gà lớn và 03 con gà mới đẻ bỏ vào bao đã chuẩn bị sẵn. Bị cáo đem ra xe và điều khiển xe chạy về nhà, giấu bao đựng gà trong một bụi cây. Sau đó, bị cáo mượn điện thoại của một người đi đường đang đi làm keo về và gọi điện cho người bên cạnh nhà vợ bị cáo, nhờ nhắn mấy đứa em của vợ xuống chỗ dốc vác đồ lên giúp bị cáo còn bị cáo thì tiếp tục quay lại nhà bà Bông để trộm cắp. Khi quay lại nhà bà B, bị cáo tìm kiếm các vật có giá trị để trộm cắp thì phát hiện phía dưới bức tường có dựng một chiếc xe mô tô hai bánh. Bị cáo leo lên chiếc xe, trèo lên tường và chui qua một khoảng trống để đi vào nhà bà B. Bị cáo rọi đèn pin thì phát hiện có một kích thủy lực, bị cáo lấy kích thủy lực rồi tiếp tục đi vào phòng khác. Khi đến phòng tiếp theo, bị cáo nhìn thấy một máy cưa lóc nên tiếp tục lấy và đem tất cả ra để ở khu vực bếp. Bị cáo tiếp tục quay vào lại trong nhà, đến quầy tạp hóa của bà Bông và lấy 01 lốc nước Trà Xanh 0⁰, 01 thùng mì tôm Sô đỏ; 01 lốc nước REDBULL; 01 cây thuốc lá PRINCE; 01 cây thuốc lá WHITE HORSE; 01 cây thuốc lá SÀI GÒN; 01 lốc sữa MILO; 18 gói cà phê NESCAFE; 08 gói dầu xả quần áo hiệu DOWNY; 02 dây dầu gội hiệu XMEN; 01 gói kẹo DINAMITE và 100.000 đồng tiền lẻ (mệnh giá từ 1.000, 2.000 và 5.000 đồng). Bị cáo bỏ tất cả đồ trộm cắp được vào trong 01 cái bao rồi vác ra xe chở về nhà vợ. Trong khi di chuyển, do kích thủy lực làm vướng khó điều khiển xe nên bị cáo đến bụi cây gần nhà mẹ đẻ của mình cất giấu tại đó. Bị cáo tiếp tục điều khiển xe, khi đến khu vực dốc gần nhà vợ bị cáo thì thấy em vợ bị cáo là Lê Văn V đang đứng đợi tại đó. Bị cáo H đưa bao vừa trộm cắp cho Vinh và bảo V lấy nước trong bao ra uống còn bị cáo thì đến nơi cất giấu gà vừa mới trộm cắp đem lại chỗ V.

Sau đó, bị cáo bảo V vác máy cưa lốc còn bị cáo thì vác những thứ còn lại về nhà vợ của bị cáo. Về đến nhà vợ, bị cáo thả gà vào chuồng thì phát hiện 04 con gà lớn và những con gà con đều đã chết. Bị cáo làm thịt số gà lớn đã chết và vớt số gà con. Những thứ còn lại, bị cáo cất giấu trong phòng ngủ của vợ chồng. Sau khi lấy trộm, bị cáo bán cho bà Hồ Thị X, ông Hồ Minh C và bà Phạm Thị H mỗi người 01 con gà. Còn kích thủy lực thì bị cáo đem xuống bán cho vợ chồng chị Hà Thị V nhưng vợ chồng chị V không mua mà nói đến bán cho anh Hoàng Việt S. Bị cáo bán kích thủy lực cho anh Sỹ với giá 500.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 31/KL-HĐĐGTS ngày 31/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam đã kết luận:

- 01 (một) kích thủy lực, loại kích có thể nâng vật nặng có khối lượng tối đa là 32 tấn. Đặc điểm: vỏ ngoài sơn màu đỏ, dạng hình trụ, cao 27,5 cm, chu vi 37cm, nặng 09 kg, tình trạng hoạt động bình thường, có giá: 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*);

- 01 (một) máy cưa lốc, nhãn hiệu: STIHL, loại MS170, vỏ màu cam, tình trạng hoạt động bình thường, có giá: 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*);

- 15 (mười lăm) con gà, loại gà “Tam Hoàng”, nuôi thả vườn, tổng khối lượng là 19,4 kg. Trong đó: xác định được gà trống có 06 (sáu) con, khối lượng mỗi con là 1,4 kg; xác định được gà mái có 05 (năm) con, khối lượng mỗi con là 1,2 kg. Còn lại 04 (bốn) con gà không xác định được trống mái, có tổng khối lượng 5 kg, có giá 1.940.000đ (*Một triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng*);

- 03 (ba) con gà con khoảng nửa tháng tuổi, loại gà “Tam Hoàng”, có giá: 30.000đ (*Ba mươi nghìn đồng*);

- 18 (mười tám) gói cà phê sữa, nhãn hiệu NESCAFE, mỗi gói có khối lượng 16g, có giá: 36.000đ (*Ba sáu nghìn đồng*);

- 01 (một) lốc nước (gồm 06 chai), nhãn hiệu: “trà xanh 0⁰”, có giá: 42.000đ (*Bốn mươi hai nghìn đồng*);

- 01 (một) thùng mỳ tôm (gồm 30 gói), nhãn hiệu: “số đỏ”, có giá: 70.000đ (*Bảy mươi nghìn đồng*);

- 01 (một) lốc nước bò húc (gồm 06 lon), nhãn hiệu: REDBULL, mỗi lon có dung tích 250 ml, có giá: 65.000đ (*Sáu lăm nghìn đồng*);

- 01 (một) cây thuốc lá (gồm 10 gói), nhãn hiệu: “PRINCE”, màu xanh dương, có giá: 68.000đ (*Sáu tám nghìn đồng*);

- 01 (một) cây thuốc lá (gồm 10 gói), nhãn hiệu: “WHITE HORSE”, màu trắng bạc, có giá: 216.000đ (*Hai trăm mười sáu nghìn đồng*);

- 01 (một) cây thuốc lá (gồm 10 gói), nhãn hiệu: “SÀI GÒN”, màu trắng bạc, có giá: 105.000đ (*Một trăm lẻ năm nghìn đồng*);

- 01 (một) lốc sữa (gồm 04 hộp), nhãn hiệu: MILO, mỗi hộp có dung tích 180ml, có giá 25.000đ (*Hai lăm nghìn đồng*);

- 08 (tám) gói dầu xả quần áo, nhãn hiệu: DOWNY, mỗi gói có dung tích 20ml, có giá: 12.000đ (*Mười hai nghìn đồng*);

- 02 (hai) dây dầu gội (mỗi dây gồm 10 gói), nhãn hiệu XMEN, mỗi gói có khối lượng 5g, có giá: 20.000đ (*Hai mươi nghìn đồng*);

- 01 (một) gói kẹo, nhãn hiệu DINAMITE giá trị 30.000 đ (*Ba mươi nghìn đồng*), có giá: 25.000đ (*Hai lăm nghìn đồng*); và số tiền lẻ 100.000 đồng

Như vậy tổng tài sản mà bị cáo Đinh Hoàng đã trộm cắp là 3.204.000 đồng (*Ba triệu hai trăm lẻ bốn nghìn đồng*).

Bản cáo trạng số: 06/CT-VKS-BTM ngày 28 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Đinh H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Đinh H mức án từ 18 đến 24 tháng tù. Thời gian thụ hình tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 21/01/2021).

Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra bị hại bà Trần Thị B có đơn yêu cầu bị cáo Đinh H bồi thường số tiền 2.750.000 đồng (*Hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*). Hiện nay, gia đình bị cáo đã bồi thường xong số tiền trên. Còn ông Hoàng Việt Sỹ có đơn không yêu cầu bồi thường.

Về xử lý vật chứng: Đối với các tài sản bị trộm cắp còn lại, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Bắc Trà My đã trao trả đầy đủ cho bị hại là đúng quy định của pháp luật nên không xem xét.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: cần tuyên truy thu sung vào Ngân sách nhà nước số tiền 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) là số tiền có được từ việc bị cáo Đinh Hoàng bán kích thủy lực và tịch thu tiêu hủy 01 bao nhựa màu vàng, trên thân bao có in dòng chữ URAE, loại bao 50 kg. (*Vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Trà My theo biên bản giao nhận ngày 25 /3/2021*).

Người bào chữa cho bị cáo Đinh H, bà Nguyễn Linh D có ý kiến: Qua nghiên cứu hồ sơ và phần tranh tụng tại phiên tòa thì việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam đối với bị cáo Đinh Hoàng là có cơ sở. Tuy nhiên, bị cáo là người dân tộc thiểu số nên hiểu biết, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Gia đình bị cáo khó khăn. Bị cáo còn phải nuôi con nhỏ. Sau khi sự việc xảy ra, gia đình bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại. Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Trong thời hạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo nói lời sau cùng mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 19 giờ, ngày 30 tháng 11 năm 2020 lợi dụng lúc trời tối, gia đình bà Trần Thị B đi vắng không có ai quản lý tài sản. Bị cáo Đinh H đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của gia đình bà B với tổng giá trị trộm cắp là 3.204.000 đồng (*Ba triệu hai trăm lẻ bốn ngàn đồng*). Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hơn nữa, vào ngày 19/9/2012 bị cáo Đinh H bị Tòa án nhân dân huyện B xử phạt 18 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù, chưa đủ thời gian để xóa án tích thì liên tiếp tháng 12/2015 và tháng 01/2016 bị cáo tiếp tục phạm tội “Trộm cắp tài sản” nên lần phạm tội này được xác định là tái phạm và bị Tòa án nhân dân huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam xử phạt 18 tháng tù tại bản án số 08/2016/HSST ngày 16/11/2016. Đến năm 2020, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính nhưng bị cáo chưa chấp hành phần khác trong bản án cụ thể là khoản tiền truy thu sung vào Ngân sách Nhà nước nên chưa đủ điều kiện để được xóa án tích. Vì vậy, lần phạm tội tiếp theo này của bị cáo được xác định là tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đinh Hoàng đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu và thẩm tra phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập. Vì vậy, Hội đồng xét xử sơ thẩm có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đinh H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như cáo trạng số 06/CT-VKS-BTM ngày 28 tháng 2 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[2] Xét tính chất của vụ án, mức độ phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo Đinh H là người đã thành niên, có đủ khả năng nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng do không chịu lao động nên đã lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của người bị hại để thực hiện hành vi trộm cắp. Từ năm 2012 cho đến nay, bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường, bất chấp các quy định của pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất,

mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra thì mới có tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Bị cáo Đinh H không có tình tiết tăng nặng. Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Gia đình bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại; Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử sơ thẩm áp dụng điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Đối với bà Hồ Thị X là người mua gà do bị cáo trộm cắp. Tại thời điểm mua, bà X không biết đó là tài sản có được do phạm tội nên không xem xét là phù hợp.

Đối với ông Hồ Minh C, bà Phạm Thị H là người mua gà do bị cáo trộm cắp. Hiện nay ông C, bà H đi làm ăn xa không có mặt tại địa phương nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Trà My chưa có căn cứ xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với ông Hoàng Viết S là người mua kích thủy lực do bị cáo trộm cắp đem bán. Tại thời điểm mua, ông S không biết đó là tài sản có được do phạm tội nên không xem xét là phù hợp.

Đối với chị Lê Thị Đ (là vợ bị cáo) và bà Hồ Thị Nh (là mẹ vợ bị cáo) là những người đã sử dụng các thực phẩm do bị cáo trộm cắp. Tuy nhiên, tại thời điểm sử dụng, chị Đ, bà Nh không biết đó là tài sản có được do phạm tội nên không xem xét là phù hợp.

Đối với bà Hà Thị V là người thu mua phế liệu. Tuy vợ chồng bà V không mua kích thủy lực do bị cáo đem bán mà chỉ dẫn bị cáo đến bán cho ông Hoàng Viết S. Tại thời điểm bị cáo bán kích thủy lực, vợ chồng bà V không biết đó là tài sản có được do phạm tội nên không xem xét là phù hợp.

Đối với em Lê Văn V (là em vợ của bị cáo) là người giúp cho bị cáo mang máy cưa về nhà và sử dụng các thực phẩm do bị cáo trộm cắp. Tại thời điểm mang máy cưa và sử dụng thực phẩm, em V không biết đó là tài sản có được do phạm tội. Đồng thời V cũng chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hành chính và hình sự nên không xem xét là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Hiện nay gia đình bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại. Riêng ông Hoàng Viết S có đơn không yêu cầu bồi thường và tại phiên tòa không ai có ý kiến gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Bắc Trà My đã trao trả toàn bộ tài sản bị trộm cắp còn lại cho bị hại theo đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: cần tuyên truy thu sung vào Ngân sách nhà nước số tiền 500.000 đồng (*Năm trăm ngàn đồng*) là số tiền có được từ việc bị cáo Đinh H mua bán tài sản trộm cắp.

Đối với 01 bao nhựa màu vàng, trên thân bao có in dòng chữ URAE, loại bao 50 kg là vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. (*Vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Trà My theo biên bản giao nhận ngày 25/3/2021*).

[7] Về án phí: bị cáo Đinh H có đơn xin miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm do thuộc diện hộ nghèo năm 2021 nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 12, khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn nộp toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Trà My tỉnh Quảng Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Đinh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt Đinh H 18 (Mười tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 21/01/2021).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

Truy thu của bị cáo Đinh H số tiền 500.000 đồng (*Năm trăm ngàn đồng*) sung vào Ngân sách nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy 01 bao nhựa màu vàng, trên thân bao có in dòng chữ URAE, loại bao 50 kg (*Vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Trà My theo biên bản giao nhận ngày 25/3/2021*).

Về án phí: áp dụng Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Đinh H được miễn nộp toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 26/3/2021). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Bắc Trà My;
- Cơ quan CSĐT huyện Bắc Trà My;
- Chi cục THADS huyện Bắc Trà My;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Hồng Chi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Thành Tâm Trần Văn Thắng

Phạm Thị Hồng Chi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Minh Tài

Hồ Văn Quảng

phạm Thị Hồng Chi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thu Hà Dương Thị Thủy

Lê Thanh Hải

